KHỐI 12 - THPT
Tuần: 30
Tiết: 88 - 89. Đọc văn

ÔNG GIÀ VÀ BIỂN CẢ

(Trích)

Hê-minh-uê

A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức:

- Cảm nhận được vẻ đẹp không những của lão ngư phủ đơn độc và dũng cảm mà cả vẻ đẹp của *"nhân vật"* cá kiếm – kì phùng địch thủ của ông. Làm quen với với một nét độc đáo trong nghệ thuật văn xuôi của Hê-minh-uê: từ những chi tiết giản dị, chân thực của một cuộc săn bắt cá, gợi mở những tầng ý nghĩa rộng lớn, khiến cho hai "nhân vật" chính mang một ý nghĩa biểu tượng.

2. Kĩ năng:

- Đọc – hiểu văn bản. Từ đó, có thể rút ra một bài học về cách viết văn: tránh lối viết hoa mĩ mà rỗng tuếch, vốn thường được một số HS hiện nay ưa thích.
- *Tích hợp giáo dục kĩ năng sống.*

+ Tự nhận thức niềm tin và sức mạnh vươn lên để chiến thắng bản thân, rút ra bài học

+ Tư duy sáng tạo:phân tích, bình luận về ý nghĩa tư tưởng của tác phẩm, về nghệ thuật đặc sắc

3. Thái độ: sống có lí tưởng, biết mơ ước, thực hiện hoài bão dù có khó khăn. Niềm tin vào khả năng của con người.

B. NỘI DUNG BÀI HỌC

I. TIỂU DẪN

1. Tác giả:

- Ơ-nit Hê- minh - uê (1899 - 1961) sinh tại bang I – li - noi trong một gia đình trí thức.
- Sau khi tốt nghiệp trung học, ông đi làm phóng viên.
- 19 tuổi, ông tham gia đội xe cứu thương của Hội chữ thập đỏ trong Chiến tranh thế giới thứ nhất ở chiến trường I-ta-li-a, sau đó ông bị thương và trở về Hoa Kì.
- Ông thất vọng về xã hội đương thời, tự nhận mình thuộc *thế hệ mất mát,* không hòa nhập với xã hội đương thời và đi tìm bình yên trong men rượu và tình yêu.
- Sau đó, ông sang Pháp, vừa làm báo vừa bắt đầu sáng tác.
- Năm 1926, ông sáng tác tiểu thuyết *Mặt trời vẫn mọc* và nổi tiếng từ đó.
- Ông để lại một số lượng tác phẩm đồ sộ với nhiều truyện ngắn, tiểu thuyết, thơ và nhiều hồi kí, ghi chép.
- Những tác phẩm nổi tiếng của Hê-ming-uê: SGK
- Hê-minh-uê là nhà văn lỗi lạc nhất nước Mĩ vào thế kỉ XX, ông khai sinh lối viết kiệm lời, kiệm cảm xúc.
- Ông là người đề ra nguyên lí sáng tác *"tảng băng trôi":*

+ Dựa vào hiện tượng tự nhiên: tảng băng trên mặt nước chỉ có ba phần nổi, bảy phần chìm.

+ Nhà văn phải hiểu biết cặn kẻ về điều muốn viết, sau đó lược bỏ những chi tiết không cần thiết, giữ lại những phần cốt lõi, sắp xếp lại để người đọc vẫn có thể hiểu được những gì tác giả đã lược bỏ.

+ Người đọc phải đồng sáng tạo mới có thể hiểu được *"bảy phần chìm"*, những hình tượng, những hình ảnh, … giàu tính tượng trưng đa nghĩa.

- Dù viết về đề tài gì, Châu Phi hay Châu Mĩ, Huê-minh-uê đều nhằm mục đích "*viết một áng văn xuôi đơn giản và trung thực về con người".*
- Ông đã nhận được Giải thưởng Pu-lit-dơ năm 1953- Giải thưởng văn chương cao qúy nhất của Hoa Kì và Giải thưởng Nô-ben về văn học.

2. Tác phẩm:

a. Hòan cảnh sáng tác:

- Năm 1952, sau gần 10 năm sống ở Cu-ba, Huê-minh-uê cho ra đời tác phẩm *Ông già và biển cả*.
- Bối cảnh của truyện là ngôi làng chìa yên ả bên cảng La-ha-ba-na. Nguyên mẫu của nhân vật Xan-ti-a-go là người thủy thủ trên tàu của ông.
- Trước khi in thành sách, tác phẩm đã được đăng trên tạp chí *Đời sống*.
- Tác phẩm gây tiếng vang lớn và hai năm sau Hê-ming-uê được trao giải Nô-ben.
- Tác phẩm tiêu biểu cho lối viết *"Tảng băng trôi"* của Huê-minh-uê.

b. Vị trí đoạn trích;

Đoạn trích nằm ở cuối truyện, kể lại việc lão Xan-ti-a-go đổi theo và bắt được con cá kiếm.

c. Tóm tắt:

- Một ông lão đánh cá tên là Xan-ti-a-go đã nhiều ngày không kiếm được một con cá nào.
- Trong một chuyến đi biển "rất xa", lão đã câu được một con cá kiếm cực lớn, cực đẹp. Nhưng con cá quá khỏe đã lôi lão ra ngoài khơi.
- Vật lộn với con cá ba ngày liền, lão kiệt sức. Lão quyết định đâm chết nó
- Nhưng trên đường về, lão phải chiến đấu với đàn cá mập dữ tợn đến ăn con cá kiếm. Cuộc chiến không cân sức và cuối cùng lão chỉ mang về được bộ xương của con cá kiếm.
- Lão trở về lều và nằm vật ra. Chú bé Ma-nô-lin gọi các bạn chài đến chăm sóc lão. Lão ngủ thiếp đi và mơ về *"những con sư tử"*

II. <u>ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN</u>

1. Sự lặp lại những vòng lượn của con cá kiếm:

- Gợi lên hình ảnh một ngư phủ lành nghề kiên cường: Chỉ bằng con mắt từng trải và cảm giác đau đớn nơi bàn tay, ông lão ước lượng được khỏang cách ngày càng gần tới đích qua vòng lượn từ rộng tới hẹp, từ xa tới gần của con cá.
- Vòng lượn cũng vẽ lên những cố gắng cuối cùng nhưng cũng rất mãnh liệt của con cá:

+ Nó có gắng thoát khỏi sự níu kéo bủa vây của người ngư phủ

+ Nó cũng dũng cảm kiên cường không kém gì đối thủ.

- Vòng lượn cũng biểu hiện cảm nhận của ông lão về con cá, tập trung vào hai giác quan là thị giác và xúc giác

Nhưng chỉ là cảm nhận gián tiếp vì Xan-ti-a-gô chưa thể nhìn thấy con cá mà chỉ đoán biết nó qua vòng lượn.

2. Con cá kiếm qua cảm nhận của ông lão:

- Cảm nhận ngày càng mãnh liệt hơn, đặc biệt là từ *"vòng thứ ba, lão đầu tiên nhìn thấy con cá".*

- Sự miêu tả đúng như sự việc xảy ra trong thực tế:

+ Trước một con cá lớn như vậy, thoạt tiên ông lão chỉ nhìn thấy từng bộ phận, chỉ tấn công được vào từng bộ phận trước khi nó xuất hiện toàn thể trước mặt ông.

+ *"Một cái bóng đen vượt dài qua dướiư con thuyền, đến mức lão không thể tin nổi độ dài của nó."*

+ *"Cái đuôi lớn hơn cả chiếc lưỡi hái lớn, màu tím hồng dựng trên mặt đại dương xanh thẫm"*

+ *"Cánh vi trên lưng xếp lại, còn bộ vây to sụ bên sườn xòe rộng"*

+ Ông lão *"vận hết sức bình sinh ... phóng xuống sườn con cá ngay sau cái vây ngực đồ sộ"*

+ Con cá *"phóng vút lên khỏi mặt nước phô hết tầm vóc khổng lồ, vẻ đẹp và sức lực"*

+ *"nằm ngửa phơi cái bụng ánh bạc của nó lên trời"*

- Cảm nhận qua xúc giác vẫn có phần gián tiếp (qua sợi dây, qua mũi lao) nhưng vẫn rất mãnh liệt và ngày càng đau đớn.

3. Sự cảm nhận khác lạ của ông lão qua cuộc trò chuyện với con cá:

- Ông không chỉ cảm nhận con cá bằng thị giác và xúc giác, không chỉ bằng động tác mà còn bằng cả trái tim, sự cảm thông.

+ Ông lão làm nghề câu cá, bắt được cá là mục đích, là cuộc sống của ông. Nhưng ông yêu quy nó như *"người anh em"*, gọi nó là *"cu cậu"* rất than mật.

+ Con cá là hiện thân của cái đẹp, nhưng vì sự tồn tại của mình mà ông phải tiêu diệt nó, hủy hoại cái thân yêu, quy trọng nhất của đời mình.

→ Bi kịch tinh thần của ông lão.

- Sự cảm nhận của ông lão về *"đối thủ"* không nhuốm màu thù hận, không chỉ có quan hệ giữa người đi câu và con cá câu được mà ngược lại:

+ Đó là sự chiêm ngưỡng, sự cả kích trước vẻ đẹp và sự cao quy của con cá.

"Tao chưa hề thấy bất kì ai hùng dũng, duyên dáng, bình tĩnh, cao thượng hơn mày, người anh em ạ."

+ Đó là quan hệ giữa hai kì phùng địch thủ, ngang tài ngang sức, đều nỗ lực hết mình.

+ Đó là quan hệ giữa con người và cái đẹp, cái mơ ước.

→ Vẻ đẹp cao thượng trong tâm hồn ông lão.

4. Những hình ảnh mang tính biểu tượng:

- Con cá kiếm trước và sau khi ông lão chiếm được nó:

+ Khi chưa bị chế ngự: Nó có vẻ đẹp kì vĩ, kiêu hùng

→ Biểu tượng cho ước mơ, lí tưởng mà mỗi người thường đeo đuổi trong cuộc đời.

+ Khi nó bị chế ngự: Nó mất đi vẻ đẹp mơ hồ, lung linh, trở nên cụ thể, hiện thực.

→ Biểu tượng cho ước mơ trở thành hiện thực, không còn khó nắm bắt hoặc xa vời. Có như vậy, người ta mới luôn theo đuổi những ước mơ.

- Những hành động của ông lão:

+ Lúc đầu, ông thu dây để kéo con cá khỏi quay vòng

+ Vì quá cố gắng, ông thấy sức lực suy kiệt nhanh chóng, cảm thấy "*hoa mắt, "mồ hôi xát muối vào mắt lão và xát muối lên vết cắt phía trên mắt và trán"*

+ Lão tự động viên bản thân: *"Kéo đi, tay ơi ... Hãy đứng vững, đoi chân kia. Tỉnh táo vì tao, đầu à."*

+ Ông tìm mọi cách di chuyển được con cá nhưng cúng là lúc kiệt sức *"miệng lão khô khốc không thể nói nổi"*

→ Đó là sự kiên trì, ngoan cường, quyết tâm của ông lão. Đó là một biểu tượng đẹp về nghị lực của con người *"Con người có thể bị hủy diệt nhưng không thể đánh bại".*

III. TỔNG KẾT:

Ghi nhớ (SGK)

C. CỦNG CỐ, HƯỚNG DẪN HS TỰ HỌC Ở NHÀ

1. Củng cố:

- Hình ảnh con cá kiếm qua cảm nhận của ông lão? Hình ảnh ông lão kiên cường?
- Hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng

2. Dặn dò:

- Học bài
- Chuẩn bị bài: **Trả bài số 6**